|  |
| --- |
| **BÁO CÁO TỔNG HỢP, GIẢI TRÌNH Ý KIẾN CÁC BỘ ĐỐI VỚI ĐỀ XUẤT SỬA ĐỔI, THAY THẾ NGHỊ ĐỊNH SỐ 93/2015/NĐ-CP** *(Kèm theo Tờ trình số /TTr-BKHĐT ngày / /2020 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư)* |
| **TT** | **Nội dung** | **Ý kiến của các cơ quan liên quan** | **Ý kiến của Bộ Kế hoạch và Đầu tư** |
| 1 | Về đổi tượng xác định là doanh nghiệp quốc phòng, an ninh và doanh nghiệp kết hợp kinh tế với QPAN | Đề nghị bổ sung quy định đối tượng xác định doanh nghiệp quốc phòng an ninh bao gồm các công ty TNHH MTV là các công ty con của doanh nghiệp Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ (Bộ Quốc phòng, Bộ Tài chính) | Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã tiếp thu quy định tại Khoản 2 Điều 3 dự thảo Nghị định. Theo đó, doanh nghiệp QPAN bao gồm cả Công ty TNHH MTV do doanh nghiệp quy định tại điểm a khoản 1 Điều 88 Luật Doanh nghiệp sở hữu 100% vốn điều lệ đã được công nhận là doanh nghiệp quốc phòng an ninh theo các quy định về công nhận, công nhận lại doanh nghiệp quốc phòng an ninh các giai đoạn trước. |
|  |  | Đề nghị quy định đối tượng doanh nghiệp là doanh nghiệp kết hợp kinh tế với quốc phòng, an ninh; nghiên cứu cơ chế Nhà nước đặt hàng, lựa chọn cạnh tranh, công khai và xác định giá thành, chi phí thực hiện, trách nhiệm và quyền lợi của Nhà nước đối với các doanh nghiệp kết hợp kinh tế với quốc phòng, an ninh (Bộ Quốc phòng) | Bộ Kế hoạch và Đầu tư cho rằng các quy định tại Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 và pháp luật hiện hành đã quy định quyền và trách nhiệm của cổ đông, thành viên góp vốn tương ứng với phần vốn góp. Nhà nước chỉ có quyền biểu quyết tương ứng với phần vốn góp tại doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ trên 50% vốn điều lệ hoặc tổng số cổ phần có quyền biểu quyết. Do vậy, việc giao các doanh nghiệp này thực hiện nhiệm vụ QPAN là không đảm bảo tính kịp thời và bí mật. Đối với các sản phẩm, dịch vụ cần thực hiện xã hội hoá thông qua đặt hàng, đấu thầu thì không cần thiết phải lựa chọn doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ cổ phần chi phối mà nên thực hiện công khai, cạnh tranh để tất cả doanh nghiệp có tiềm năng tham gia đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ với chi phí và hiệu quả tối ưu.  |
| 2 | Về thời gian công nhận lại doanh nghiệp QPAN | Đề nghị điều chỉnh thời gian công nhận lại doanh nghiệp quốc phòng 5 năm/lần (Bộ Quốc phòng, Bộ Công an) | Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã tiếp thu và hoàn thiện tại Dự thảo Nghị định. |
| 3 | Về quy trình công nhận, công nhận lại doanh nghiệp QPAN | Đề nghị quy định quy trình thực hiện công nhận lại theo hướng: Bộ Kế hoạch và Đầu tư có ý kiến thẩm định đối với Hồ sơ đề nghị công nhận, công nhận lại doanh nghiệp quốc phòng, an ninh, gửi cơ quan đại diện chủ sở hữu. Bộ Quốc phòng, Bộ Công an có trách nhiệm tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, trình Thủ tướng Chính phủ quyết định công nhận, công nhận lại doanh nghiệp quốc phòng, an ninh (Bộ Quốc phòng).  | Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã tiếp thu và hoàn thiện tại Dự thảo Nghị định. |
| 3.1 |  | - Đề nghị nghiên cứu trình Chính phủ sửa đổi theo hướng giao cho Bộ Quốc phòng, Bộ Công an (cơ quan được phân công làm chủ sở hữu) căn cứ vào danh mục ngành, lĩnh vực hoặc địa bàn trực tiếp phục vụ nhiệm vụ quốc phòng, an ninh do doanh nghiệp quốc phòng, an ninh thực hiện để xem xét công nhận lại doanh nghiệp quốc phòng, an ninh trên cơ sở ý kiến thống nhất của các Bộ có liên quan như: Bộ Kế hoạch và Đầu tư; Bộ Tài chính;.... (Bộ Tài chính).- Phân cấp trách nhiệm triển khai thực hiện công nhận, công nhận lại doanh nghiệp quốc phòng, an ninh phù hợp với quy mô, thực tiễn doanh nghiệp tại các Bộ chủ quản, đồng thời nâng cao tính chủ động trong công tác điều hành, quản lý của Bộ Công an và Bộ Quốc phòng (Bộ Công an). | Tại Nghị định số 63/2020/NĐ-CP ngày 08/6/2020 của Chính phủ quy định về công nghiệp an ninh cũng quy định thẩm quyền của Thủ tướng Chính phủ trong việc xem xét, quyết định danh sách các cơ sở công nghiệp an ninh (bao gồm cả doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thuộc Bộ Công an). Do vậy, để đảm bảo thống nhất giữa các văn bản pháp lý, Bộ Kế hoạch và Đầu tư tiếp thu ý kiến của Bộ Quốc phòng về nội dung này. Theo đó quy định việc quyết định công nhận, công nhận lại doanh nghiệp QPAN do Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định trên cơ sở kiến nghị của Bộ Quốc phòng, Bộ Công an và ý kiến thẩm định của Bộ Kế hoạch và Đầu tư (kế thừa có chỉnh sửa trên cơ sở nội dung tại Nghị định số 93/2015/NĐ-CP). |
| 4 | Về cơ chế hoạt động của doanh nghiệp QPAN | Bộ Quốc phòng và Bộ Công an đề nghị nghiên cứu, bổ sung thêm các cơ chế hoạt động của doanh nghiệp và chế độ chính sách đối với người lao động gồm:- Bảo đảm đủ vốn điều lệ cho doanh nghiệp;- Được bảo đảm kinh phí chi bảo đảm quân trang cho quân nhân, công nhân, công chức, viên chức quốc phòng, công an; các khoản chi cho nhiệm vụ diễn tập, huấn luyện chiến đấu, huấn luyện dự bị động viên, bay công ích, trực sẵn sàng chiến đấu, tìm kiếm cứu hộ, cứu nạn và các khoản chi cho công tác quốc phòng, an ninh, công tác phục vụ quốc phòng, quan hệ quân dân. Trong trường hợp không được ngân sách nhà nước bảo đảm hoặc bảo đảm nhưng không đủ, được hạch toán vào chi phí sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.- Được nhà nước cấp bù hai quỹ khen thưởng và phúc lợi bằng 02 tháng lương thực hiện trong trường hợp không đủ nguồn để trích lập hai quỹ đó.- Được nhà nước bảo đảm kinh phí nhà trẻ, giáo dục tại địa bàn chưa có trường lớp theo hệ thống giáo dục công lập; kinh phí y tế đối với những địa bàn do điều kiện đặc biệt phải duy trì bệnh xá.- Được nhà nước bảo đảm kinh phí trả lương, đóng bảo hiểm xã hội cho sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp trong thời gian nghỉ chuẩn bị hưu; thanh toán các khoản chi ra quân, xuất ngũ, phục viên, thôi việc theo chế độ hiện hành; trả lương cho số lượng người lao động tối thiểu cần phải duy trì để vận hành các dây chuyển sản xuất quốc phòng trong trường hợp tạm ngừng sản xuất mà không có khả năng từ bù đắp chi phí. | Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã rà soát tiếp thu các ý kiến này để bổ sung, sửa đổi Điều 6 Nghị định số 93/2015/NĐ-CP. |
| 4.1 |  | Đối với doanh nghiệp quốc phòng, an ninh thực hiện nhiệm vụ ở địa bàn nước ngoài cần có thêm chính sách ưu tiên khác vì một số chính sách nêu trên áp dụng cho doanh nghiệp hoạt động trong nước còn các doanh nghiệp hoạt động ở nước ngoài không được hưởng vì phải tuân thủ luật pháp của nước sở tại (Bộ Quốc phòng) | Việc áp dụng các quy định tại dự thảo Nghị định chỉ thực hiện đối với các doanh nghiệp đang hoạt động theo các quy định tại Luật Doanh nghiệp trên lãnh thổ nước Việt Nam, do vậy, Bộ Kế hoạch và Đầu tư không quy định cụ thể nội dung này mà kế thừa quy định tại Nghị định số 93/2015/NĐ-CP. Theo đó, điểm f, Khoản 2 Điều 6 dự thảo Nghị định quy định: “Doanh nghiệp quốc phòng, an ninh thực hiện các nhiệm vụ và hoạt động trên các địa bàn chiến lược quan trọng được hưởng chế độ, chính sách ưu đãi và hỗ trợ khác theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ”. |
| 4.2 |  | Quy định cụ thể việc tính khấu hao tài sản trong quá trình sửa chữa vũ khí, trang thiết bị tại doanh nghiệp cho phù hợp với đặc thù của Quân đội (Bộ Quốc phòng). | Bộ Kế hoạch và Đầu tư tiếp thu ý kiến này và quy định trách nhiệm của Bộ Tài chính hướng dẫn doanh nghiệp về chế độ tính khấu hao tài sản để phục vụ nhiệm vụ QPAN đối với các tài sản sản xuất, lắp ráp vũ khí đặc thù. |
| 4.3 |  | Cần có quy định riêng về việc đánh giá hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp quốc phòng, an ninh cũng như đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của viên chức quản lý trong doanh nghiệp quốc phòng, an ninh theo từng loại hình, lĩnh vực, địa bàn hoạt động đặc thù của doanh nghiệp (Bộ Quốc phòng). | Hiện nay, Bộ Tài chính đang rà soát, đánh giá để kiến nghị sửa đổi, bổ sung Nghị định số 87/2015/NĐ-CP của Chính phủ  về giám sát đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp; giám sát tài chính, đánh giá hiệu quả hoạt động và công khai thông tin tài chính của doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp có vốn nhà nước. Do vậy, đề nghị Bộ QP phối hợp với Bộ Tài chính để điều chỉnh các quy định hiện hành phù hợp với mô hình hoạt động của doanh nghiệp QPAN.  |
| 4.4 |  | Nghiên cứu cơ chế thực hiện đặt hàng, giao nhiệm vụ cho doanh nghiệp QPAN, đảm bảo thanh toán đầy đủ chi phí cho doanh nghiệp theo cơ chế thị trường, xây dựng các định mức kinh tế xã hội phù hợp với giá thị trường để sớm chuyển cơ chế giá dịch vụ tính đủ - thay cho cơ chế cấp bù, hỗ trợ cho phù hợp (Bộ Tài chính). | Qua rà soát, Bộ Kế hoạch và Đầu tư cho rằng, một số nhiệm vụ quốc phòng, an ninh như sản xuất, sửa chữa vũ khí, chế tài có thể xây dựng được các định mức kinh tế phù hợp với giá trị trường. Tuy nhiên, kinh phí đặt hàng, sản xuất của Nhà nước hằng năm không đảm bảo đủ chi phí để doanh nghiệp trang trải được chi phí hoạt động và duy trì năng lực sản xuất tối thiểu. Ngoài ra, trường hợp không quy định Nhà nước đảm bảo một phần chi phí hoặc doanh nghiệp QPAN được hạch toán một số nội dung chi đặc thù thì doanh nghiệp có thể bị thua lỗ khi phải hạch toán các chi phí thực hiện nhiệm vụ QPAN. |
| 4.5 |  | Nghiên cứu, rà soát sửa đổi Luật Đất đai năm 2013 đảm bảo yêu cầu phát triển doanh nghiệp nhà nước trong lĩnh vực QPAN (Bộ Công an).  | Hiện nay, Bộ Tài nguyên và Môi trường đang hoàn thiện trình Quốc hội ban hành Nghị định về quản lý và sử dụng đất quốc phòng an ninh để tháo gỡ một số vướng mắc trong thực hiện các quy định của Luật Đất đai theo đề xuất của Bộ Quốc phòng và Bộ Công an. |
| 5 | Về Phụ lục Danh mục ngành, lĩnh vực hoặc địa bàn phục vụ QPAN | Đề nghị bổ sung vào Danh mục ngành, lĩnh vực hoặc địa bàn phục vụ quốc phòng, an ninh do doanh nghiệp quốc phòng an ninh thực hiện tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định 93/2015/NĐ-CP cho đầy đủ và thống nhất với Nghị định số 63/2020/NĐ-CP ngày 08/6/2020 của Chính phủ quy định về công nghiệp an ninh; đề nghị bổ sung danh mục các sản phẩm có yếu tố bí mật được quy định tại Quyết định số 41/QĐ-TTg ngày 29/5/2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành danh mục bí mật nhà nước trong lĩnh vực an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội (Bộ Công an). | Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã rà soát để đảm bảo đầy đủ và thống nhất nội dung tại Phụ lục Danh mục ngành, lĩnh vực hoặc địa bàn phục vụ QPAN với các quy định tại Nghị định số 63/2020/NĐ-CP và QĐ số 41/QĐ-TTg. |
| 5.1 |  | Bổ sung danh mục ngành, nghề, lĩnh vực hoạt động như: Cung cấp dịch vụ các ngành kinh tế biển phục vụ nhiệm vụ quốc phòng, an ninh; Lai dắt, cứu hộ, cứu nạn, ứng phó sự cố tràn dầu trên sông, trên biển, thực hiện các nhiệm vụ quốc phòng, an ninh trên biển; Cứu hộ, cứu sập; Nhiệm vụ huấn luyện DBĐV; Đo đạc và bản đồng quốc phòng (Bộ Quốc phòng): | Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã tiếp thu bổ sung lĩnh vực dịch vụ kinh tế biển, đo đạc bản đồ phục vụ nhiệm vụ quốc phòng, an ninh vào Phụ lục |